

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/HS-ST
Ngày 28-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Công Gia**.

2. Bà **Trần Thị Yên Nhi**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Ngọc Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H - sinh năm 1995, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: tổ D, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T - sinh năm 1963 (đã chết) và bà Hoàng Thị R - sinh năm 1970; sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị N – sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

+ Ngày 31/03/2011, Ủy ban nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi Cướp giật tài sản theo Quyết định số 911/QĐ-UB. Đã chấp hành xong.

+ Ngày 20/9/2013, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 89/2013/HSST. Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

+ Ngày 17/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 64/2014/HSST. Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

+ Ngày 14/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo 01 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 68/2023/HS-ST ngày 14/4/2023.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến ngày 16/12/2022 chuyển sang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N rồi chuyển lên Trại tạm giam B5 Công an tỉnh Đ cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: anh **Đỗ Minh T1** – sinh năm 1998; nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Người làm chứng: Ông **Đỗ Xuân T2**, ông **Nguyễn Đức K** (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi sáng ngày 12/6/2022, Đỗ Văn H điều khiển xe mô tô biển số 60Y6-4496 đi từ thị trấn H, huyện N về nhà tại ấp T, xã T, huyện T. Trên đường đi, H nhặt được 01 con dao loại dao Thái Lan dài 30 cm, H quần con dao vào trong áo mưa treo trên xe đi về. Khi đi đến nhà thì thấy đóng cửa nên H điều khiển xe đi vào khu vực hồ Đ, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Xuân T3 (H là bạn học anh T3) ngụ ấp Đ, xã T thì xe mô tô biển số 60B3-588.61 dừng trước nhà nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. H điều khiển xe đi vào nhà anh T3 thì gặp anh Nguyễn Minh T4 (là em anh T3). H nói với anh T4 là nhờ T4 chở đi vào hướng xã P. Anh T4 không đồng ý chở thì H liền mở túi nilon có 01 con dao đã chuẩn bị sẵn, cầm dao đe dọa. Thấy vậy, anh T4 lấy xe mô tô biển số 60B3-588.61 chở H ngồi phía sau. Khi đi, H cầm con dao để trong áo mưa, đưa vào sát người Tâm nhằm mục đích đe dọa. Khi đến khu vực rừng trồng cây cao su có 01 chòi hoang thì H yêu cầu Tâm giao xe để H đi đón bạn nhưng T4 không đồng ý. Tiếp đó, H nói T4 điều khiển xe chở H đến khu vực đèn T5 thuộc ấp Đ, xã T. Khi đến nơi, T4 bước xuống xe đi vào khu vực đèn T6 thì H liền điều khiển xe mô tô biển số 60B3-588.61 bỏ chạy lên khu vực quận G, thành phố Hồ Chí Minh bán xe cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch với giá 7.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - công an huyện T Đỗ Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tài sản thiệt hại: Theo Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T đã xác định: “01 xe mô tô biển kiểm soát 60B3-588.61, màu đen, nhãn hiệu Honda, số loại Sonic, số máy KB11E1163783, số khung MK1KB1118JK163673, đã qua sử dụng. Kết luận về giá trị còn lại của tài sản trên (đã trích khấu hao) 38.500.000 đồng.” (Bút lục số 60-62)

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60Y6-4496, số máy VDGZS152FMH324051, số khung RNDWCH1N24051; 01 con dao dài 30cm; 01 áo mưa.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKSTP - ĐN ngày 20 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự cụ thể như sau:

Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù giam.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 60Y6-4496, số máy VDGZS152FMH324051, số khung RNDWCH1N24051 qua tra cứu đã xác định được chủ sở hữu là bà La Quốc H1, nhưng bà H1 khẳng định đã bán cho người khác nhưng chưa sang tên, bị cáo khai mua lại của một người không rõ nhân thân lai lịch nên xác định đây là tài sản của bị cáo và dùng để đảm bảo cho việc thi hành án và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 con dao dài 30cm; 01 áo mưa là công cụ dùng vào việc phạm tội. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60B3-588.61 của anh Nguyễn Minh T4, Công an huyện T đã ra quyết định truy tìm vật chứng vụ án, nhưng cho tới nay vẫn chưa tìm được, khi nào tìm được xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô cho anh Đỗ Minh T1 là 38.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, cụ thể như sau: Buổi sáng ngày 12/6/2022, tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Văn H đã có hành vi dùng 01 con dao (là vũ khí, phương tiện nguy hiểm) đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Minh T4 01 xe mô tô trị giá 38.500.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 28/CT-VKSTP - ĐN ngày 20 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được hậu quả của hành vi sai trái và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với hành vi phạm tội, nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên cần thiết đưa ra xét xử nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn theo quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án

- 01 xe mô tô biển số 60Y6-4496, số máy VDGZS152FMH324051, số khung RNDWCH1N24051 qua quá trình điều tra làm rõ, xác định đây là tài sản của bị cáo, do bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự cho bị hại nên tiếp tục tạm giữ xe mô tô nêu trên dùng để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 con dao dài 30cm; 01 áo mưa là công cụ dùng vào việc phạm tội. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60B3-588.61 của anh Nguyễn Minh T4, Công an huyện T đã ra quyết định truy tìm vật chứng vụ án, nhưng cho tới nay vẫn chưa tìm được, khi nào tìm được xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô cho anh Đỗ Minh T1 là 38.500.000 đồng.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về đề nghị về tội danh đối với bị cáo, hình phạt, xử lý vật chứng, phân trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

òaHHJJJJjjjdnencsnjcjjjjjjneqjd'urnhfcowiuJjznqdsnhhudhh

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Cướp tài sản”;

Căn cứ vào điểm d, khoản 2, Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt: **Đỗ Văn H 08 (tám) năm tù.** Tổng hợp với hình phạt **01 (một) năm 08 (tám) tháng tù** tại bản án số 68/2023/HSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch – tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **09 (chín) năm 08 (tám) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2022.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 30cm; 01 áo mưa.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú để đảm bảo cho việc thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/3/2023).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 468, 584, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải bồi thường trị giá chiếc xe mô tô cho anh Đỗ Minh T1 là 38.500.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 3, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 60Y6-4496, số máy VDGZS152FMH324051, số khung RNDWCH1N24051 để đảm bảo cho việc thi hành án (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/3/2023).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 962.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân phú;
- Chi cục THA dân sự Tân Phú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tuấn